

Báo cáo ngày: NĐT nên theo dõi diễn biến của chỉ số quanh hỗ trợ 1,700 điểm trong các phiên tới

17/08/2026

Chỉ số VN-Index giảm 1.6 điểm (-0.1%), đóng cửa tại mức 1,727.5 điểm. Chỉ số VN-Index chịu áp lực bán về quanh vùng 1,720 điểm trong phiên sáng, trước khi hồi phục về quanh mốc tham chiếu trong phiên chiều. Áp lực bán trong phiên chủ yếu vẫn đến từ nhóm Vingroup. Trong khi đó, thanh khoản thị trường đạt 13,886 tỷ VND, giảm 28.5% so với phiên ngày T6.

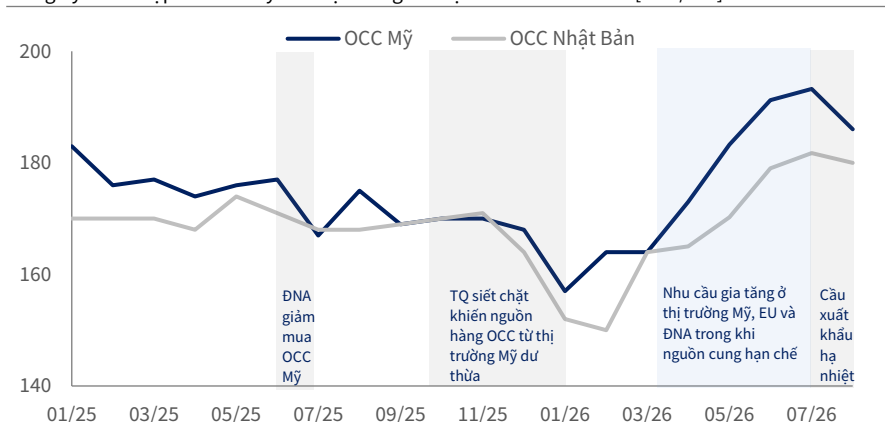
VN-Index đã kiểm định lại MA20 ngày và giảm trở lại cho thấy thị trường vẫn đang trong xu hướng giảm. Chúng tôi cho rằng các yếu tố bất lợi kéo dài từ các phiên trước đó bao gồm (1) lực bán mạnh từ NĐT nước ngoài và (2) xu hướng điều chỉnh của nhóm Vingroup chưa chấm dứt sẽ tiếp tục tạo thêm áp lực điều chỉnh lên VN-Index. **Do đó, chúng tôi khuyến nghị NĐT nên theo dõi diễn biến của chỉ số quanh hỗ trợ tâm lý 1,700 trong các phiên tới.** NĐT tạm thời không nên mở mua mới cho đến khi VN-Index ngừng giảm và xác nhận được điểm cân bằng.

Khối ngoại bán ròng 604 tỷ VND trong phiên hôm nay, trong đó NĐTNN tập trung bán ròng VIC, VHM và ACB.

3/8 mã HĐTL VN30 và HĐTL VN100 giảm điểm trong phiên hôm nay. Với HĐTL chỉ số VN30, HĐ mã 411IH3000 ghi nhận mức giảm mạnh nhất (-0.2%). Với HĐTL chỉ số VN100, HĐ mã 4112G8000 ghi nhận mức giảm mạnh nhất (-0.6%).

Giá OCC hạ nhiệt từ cuối T7 2026 khi nhu cầu mua dự trữ giảm, giúp làm giảm chi phí nhập khẩu của các DN giấy trong giai đoạn tới

Giá giấy OCC nhập khẩu từ Mỹ và Nhật Bản giai đoạn T1 2025 - T8 2026 [USD/tấn]



Nguồn: Miza.vn, TVS Research tổng hợp

Tổng quan thị trường

Chỉ tiêu	Giá trị	% Thay đổi
VN-Index		
Đóng cửa	1,727	-0.1%
KLGD [triệu CP]	522	-29.3%
GTGD [tỷ VND]	13,887	-28.5%
Khớp lệnh	10,555	-34.7%
Thoả thuận	3,332	2.4%
HNX-Index		
Đóng cửa	278.6	-0.5%
KLGD [triệu CP]	37	-37.5%
GTGD [tỷ VND]	622	-36.1%
UPCoM		
Đóng cửa	128.2	0.8%
KLGD [triệu CP]	17	-56.8%
GTGD [tỷ VND]	314	-35.8%

Mục lục

- Diễn biến TT VN và quốc tế ►
- Vì sao thị trường giảm điểm? ►
- Quan điểm thị trường ►
- Các thông tin đáng chú ý ►
- Thị trường phái sinh & chứng quyền ►
- Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ►
- Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ►
- KQKD Q2 2026 toàn thị trường ►

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên phân tích

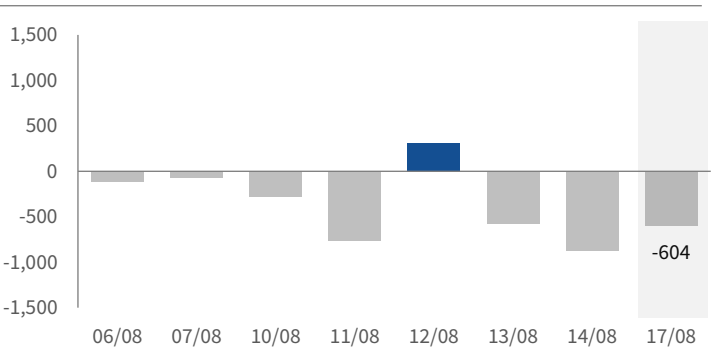
Tổng quan thị trường hôm nay

NDTNN tiếp tục bán ròng mạnh trong phiên hôm nay

VN-Index 522.0 triệu CP	▼ 1,727 (-0.1%) 13,887 tỷ VND (-28.5%)
HNX-Index 36.7 triệu CP	▼ 279 (-0.5%) 622 tỷ VND (-36.1%)
UPCoM-Index 16.7 triệu CP	▲ 128 (+0.8%) 314 tỷ VND (-35.8%)

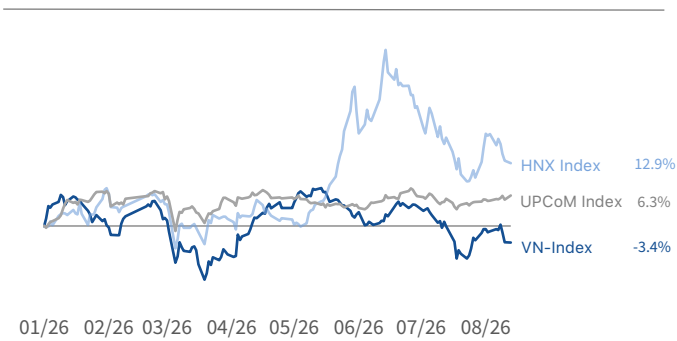
NDTNN bán ròng 604 tỷ VND trong phiên hôm nay

Giá trị mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên sàn HSX [tỷ VND]



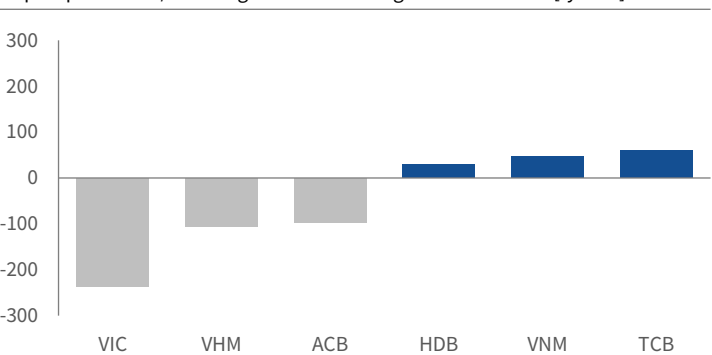
2/3 chỉ số chính giảm điểm trong phiên hôm nay

Hiệu suất tính từ đầu năm 2026 của các chỉ số [%]



NDTNN tập trung bán ròng VIC, VHM và ACB

Top cổ phiếu mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên sàn HSX [tỷ VND]



Chỉ số Shanghai Composite tăng điểm mạnh nhất trong rổ chỉ số theo dõi trong phiên hôm nay

Hiệu suất của các chỉ số chứng khoán chính [%]

Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	KLGD [triệu CP]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,727	522	-0.1%	0.7%	15.6	2.0	1,800	1,700	53	1,774
VN30	Việt Nam	1,878	231	0.1%	-7.5%	13.3	2.2	1,950	1,829	32	1,904
HNX-Index	Việt Nam	279	37	-0.5%	12.0%	29.3	1.8	294	275	63	293
S&P 500	Mỹ	7,786	5,474	-0.2%	13.7%	28.2	5.7	7,580	7,300	59	7,729
Dow Jones	Mỹ	53,732	320	-0.2%	11.8%	26.0	6.1	52,960	51,290	49	54,254
FTSE 100	Anh	10,762	48	0.1%	8.4%	14.0	2.1	10,750	10,400	39	10,768
Euro Stoxx 50	Euro	6,555	0	0.2%	13.1%	17.6	2.4	6,420	6,050	48	6,556
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,983	48,983	2.4%	0.3%	13.7	1.3	3,980	3,740	69	3,946
SZSE Component	Trung Quốc	14,704	21,972	1.4%	8.7%	29.3	2.5	14,770	13,350	74	14,444
Hang Seng	Hồng Kông	25,453	2,191	1.3%	-0.7%	11.7	1.3	26,390	23,927	52	25,357
Nikkei 225	Nhật Bản	69,194	130	0.7%	37.5%	27.1	2.8	68,767	63,153	65	68,798
KOSPI	Hàn Quốc	6,978	333	2.4%	65.6%	23.1	1.7	7,477	5,940	75	6,791

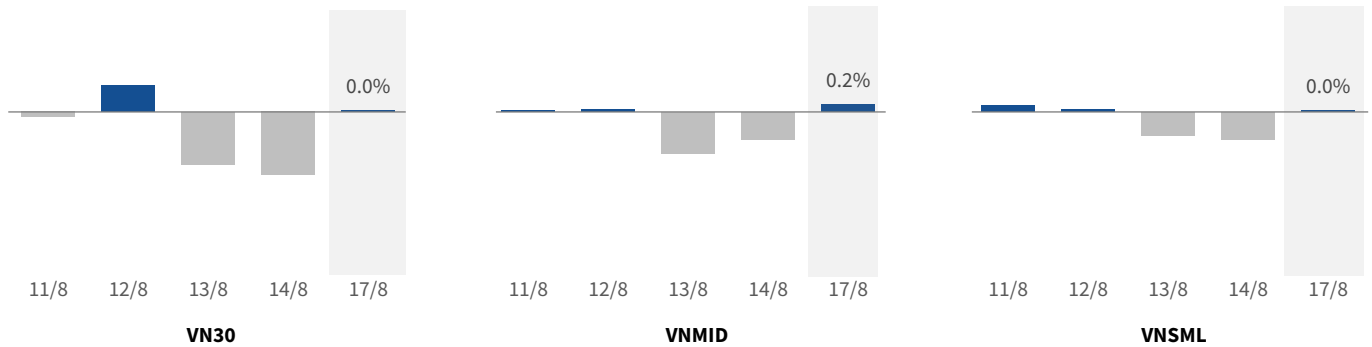
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Investing.com, TVS Research

Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

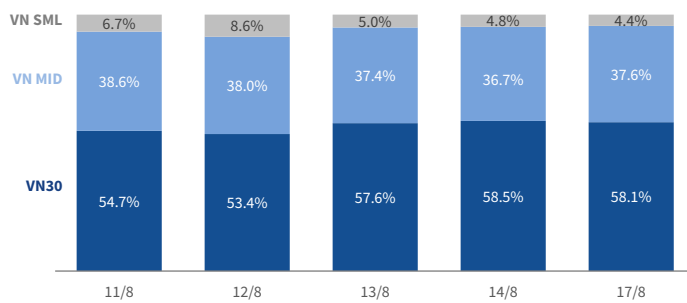
Tất cả các chỉ số chính tăng điểm nhẹ trong phiên hôm nay

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



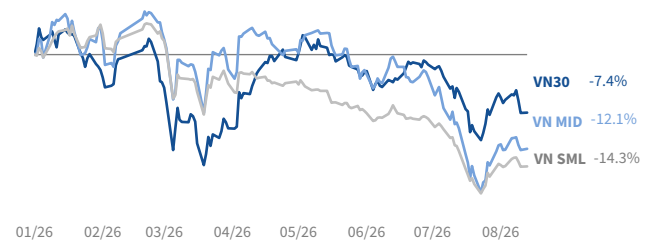
GTGD phân bố phần lớn ở nhóm VN30

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



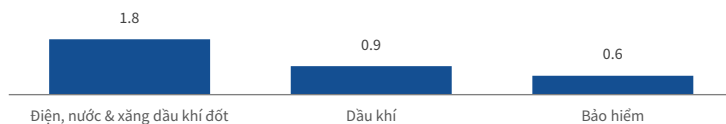
Hiệu suất YTD của chỉ số VN MID tăng nhẹ

Hiệu suất của các chỉ số từ đầu năm 2026 [%]



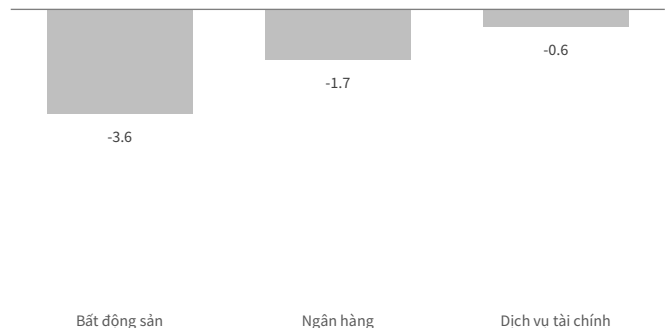
Nhóm Năng lượng tăng mạnh nhất trong phiên hôm nay ...

Các ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



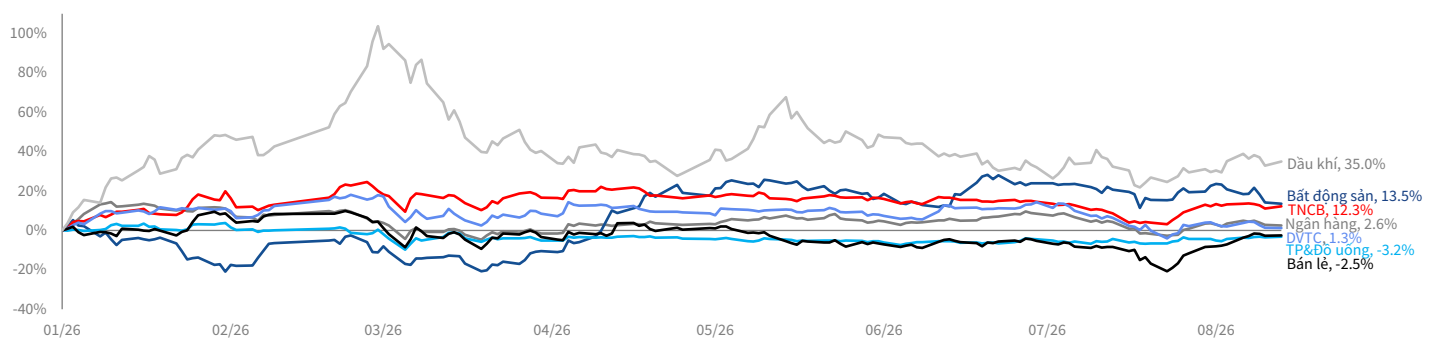
... trong khi nhóm Bất động sản giảm kéo điểm chỉ số

Các ngành đóng góp tiêu cực nhất vào VN-Index [điểm]



Hiệu suất YTD của nhóm Năng lượng được cải thiện trong phiên hôm nay

Hiệu suất các nhóm ngành từ đầu năm 2026 [%]



Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Vì sao thị trường giảm điểm?

VN-Index tiếp tục giảm trong phiên giao dịch hôm nay

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	42	50	Mua	Simple Moving Average (20)	1,737	1,727	Bán
Stochastic %K	0%	40%	Bán	Simple Moving Average (50)	1,792	1,727	Bán
Momentum (10)	54	40	Mua	Simple Moving Average (100)	1,807	1,727	Bán
MACD level (12,36)	-9	0	Bán	Simple Moving Average (200)	1,776	1,727	Bán
Tín hiệu mua			2	Exponential Moving Average (20)	1,758	1,727	Bán
Tín hiệu trung tính			0	Exponential Moving Average (50)	1,781	1,727	Bán
Tín hiệu bán			2	Exponential Moving Average (100)	1,788	1,727	Bán
				Exponential Moving Average (200)	1,744	1,727	Bán
				Bollinger Band (20)	1,737	1,727	Bán
				Tín hiệu mua			0
				Tín hiệu trung tính			0
				Tín hiệu bán			9

VN-Index đã kiểm định lại MA20 ngày và giảm trở lại cho thấy thị trường vẫn đang trong xu hướng giảm. Chúng tôi cho rằng các yếu tố bất lợi kéo dài từ các phiên trước đó bao gồm (1) lực bán mạnh từ NĐT nước ngoài và (2) xu hướng điều chỉnh của nhóm Vingroup chưa chấm dứt sẽ tiếp tục tạo thêm áp lực điều chỉnh lên VN-Index. Do đó, chúng tôi khuyến nghị NĐT nên theo dõi diễn biến của chỉ số quanh hỗ trợ tâm lý 1,700 trong các phiên tới. NĐT tạm thời không nên mở mua mới cho đến khi VN-Index ngừng giảm và xác nhận được điểm cân bằng.

Thông tin vĩ mô:

Trung Quốc: Dư nợ cho vay mới bằng đồng NDT trong T7 2026 giảm kỷ lục 340 tỷ NDT, kéo tăng trưởng dư nợ tín dụng xuống mức thấp lịch sử 5.1% YoY và cung tiền M2 chậm lại ở mức 7.7% YoY (thấp nhất 16 tháng). Đà giảm chủ yếu đến từ việc chủ động giảm bớt áp lực nợ của người dân và các doanh nghiệp tư nhân trong bối cảnh kinh tế tăng trưởng chậm lại. Chúng tôi đánh giá khả năng phục hồi nhu cầu vay của khối tư nhân sẽ duy trì ở mức thấp trong ngắn hạn khi nhu cầu tiêu dùng, đầu tư vẫn còn yếu.

Thông tin doanh nghiệp:

FPT (HSX, Giá đóng cửa: 68,800 VND, +0.73%): FPT công bố KQKD 7T 2026 với DT và LNTT lần lượt đạt 30,784 tỷ VND (+13.6% YoY) và 6,659 tỷ VND (+18.3% YoY). Động lực tăng trưởng đến từ Khối Công nghệ với DT 7T đạt 27,298 tỷ VND (+16% YoY), và LNTT đạt 3,886 tỷ VND (+18%) được hỗ trợ bởi DT thị trường Nhật Bản tăng 23.9% YoY khi nhu cầu hiện đại hóa hệ thống công nghệ cũ và cơ cấu dân số già tiếp tục thúc đẩy hoạt động thuê ngoài dịch vụ CNTT. Trong khi đó, DT mảng Chuyển đổi số đạt 11,127 tỷ VND (+20.8% YoY) với AI/Data Analytics tăng 54% YoY trong bối cảnh làn sóng chuyển đổi AI đang diễn ra mạnh mẽ. Ngoài ra, DT ký mới nước ngoài 7T đầu năm đạt 31,401 tỷ VND (+32.3% YoY) khi FPT tiếp tục upsale với KH hiện hữu và mở rộng quy mô hợp đồng, thể hiện qua 14 dự án quy mô >10 triệu USD. Chúng tôi cho rằng KQKD của FPT sẽ duy trì tích cực trong H2 2026 nhờ (1) KL đơn hàng ký mới tăng mạnh tạo backlog vững chắc cho H2 và (2) dư địa doanh thu, lợi nhuận từ mảng AI & Data Analytics mở rộng khi FPT trở thành Đối tác của OpenAI, tích hợp GPT-5.6 vào dịch vụ bảo mật DN và hai cụm AI Factory tại Việt Nam và Nhật duy trì hiệu suất khai thác cao.

POW (HSX, Giá đóng cửa: 13,350 VND, +0.75%): POW ghi nhận doanh thu 7T 2026 đạt 38,500 tỷ VND (+87% YoY) và sản lượng điện đạt 15.3 tỷ kWh (+45% YoY), chủ yếu nhờ Nhơn Trạch 3&4 đóng góp 3.0 tỷ kWh, sản lượng Nhơn Trạch 2 tăng 54% YoY lên 2.6 tỷ kWh và Vũng Áng 1 tăng 18% YoY lên 4.7 tỷ kWh. Trong T7, FMP bình quân giảm về mức 1,250 VND/kWh, thấp hơn chi phí biến đổi của điện khí, do đó các nhà máy khí chủ yếu vận hành quanh Qc và gia tăng sản lượng tại các thời điểm hệ thống thiếu nguồn hoặc giá huy động cao. Chúng tôi đánh giá KQKD 2026 của POW tiếp tục tăng mạnh khi POW đặt mục tiêu sản lượng H2 trên 10.3 tỷ kWh, tương ứng sản lượng cả năm trên 23.3 tỷ kWh (+25% YoY). Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng lợi nhuận H2 sẽ thấp hơn đáng kể so với H1 do FMP giảm và lịch sửa chữa Vũng Áng 1, Nhơn Trạch 1 và Nhơn Trạch 3&4 tập trung trong T9-T10, đồng thời không còn thu nhập bất thường đáng kể khi khoảng 2,480 tỷ VND khoản hồi tố (~59% LNTT H1 2026).

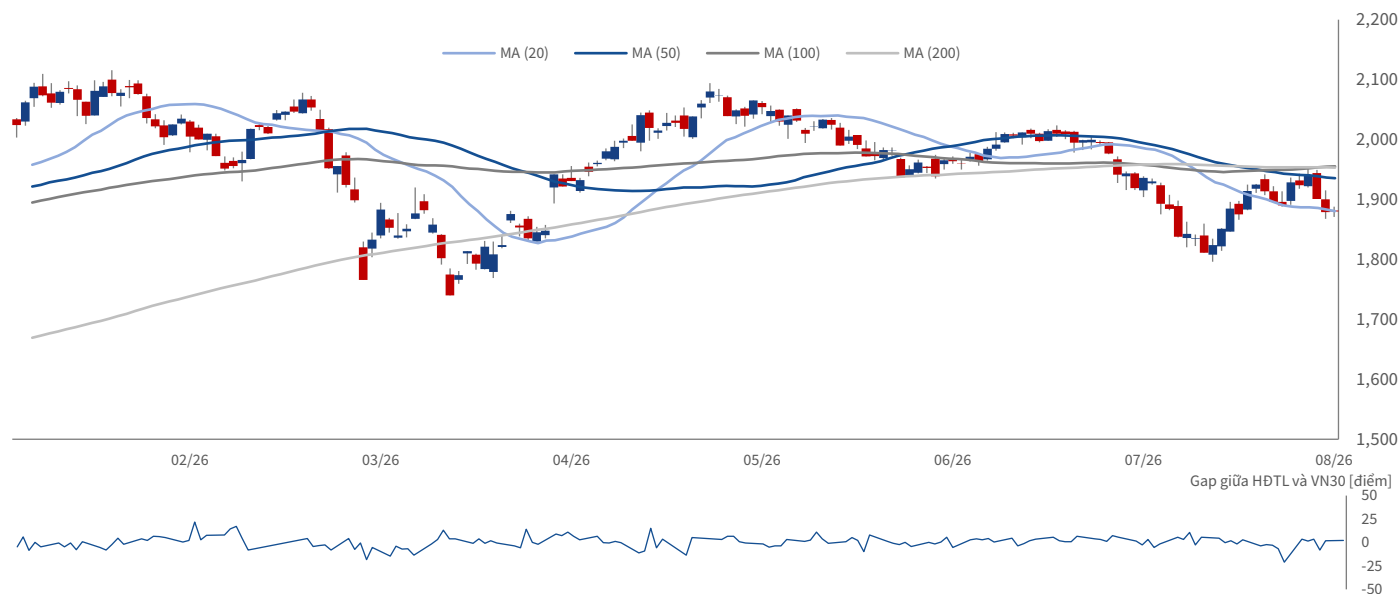
- 1/8 Việt Nam công bố số liệu PMI tháng 7
- 3/8 Việt Nam - Công bố số liệu kinh tế vĩ mô T7 2026
- 7/8 Mỹ công bố số liệu tỷ lệ thất nghiệp
- 12/8 Mỹ công bố số liệu CPI tháng 7
- 20/8 Đáo hạn phái sinh HĐTL VN30 và VN100
- 21/8 FTSE Russell công bố danh sách cuối cùng cổ phiếu Việt Nam vào rổ chỉ số trong kỳ rà soát bán niên T9/2026

Diễn biến thị trường tương lai chỉ số VN30

Thị trường tương lai

HĐTL VN30F1M giảm nhẹ trong phiên hôm nay

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30F1M [điểm]



Bảng giá Hợp đồng tương lai chỉ số VN30 và VN100

Mã hợp đồng	Ngày đáo hạn	Basis	Khớp lệnh			NĐTNN (HĐ)		
			Giá	+/-	+/- (%)	NN mua	NN bán	Tổng KLGD
41I1G8000	20/08/2026	2.3	1,880	1.2	0.1%	4,161	3,492	200,484
41I1G9000	17/09/2026	0.2	1,878	2.9	0.2%	39	688	2,515
41I1GC000	17/12/2026	-5.6	1,872	-1.3	-0.1%	15	4	37
41I1H3000	18/03/2027	1.7	1,879	-3.1	-0.2%	8	0	35
41I2G8000	20/08/2026	1.1	1,795	-11.4	-0.6%	0	3	21
41I2G9000	17/09/2026	0.0	0	0.0	0.0%	0	0	0
41I2GC000	17/12/2026	0	0	0.0	0.0%	0	0	0
41I2H3000	18/03/2027	-0.9	1,793	0.0	0.0%	0	0	1

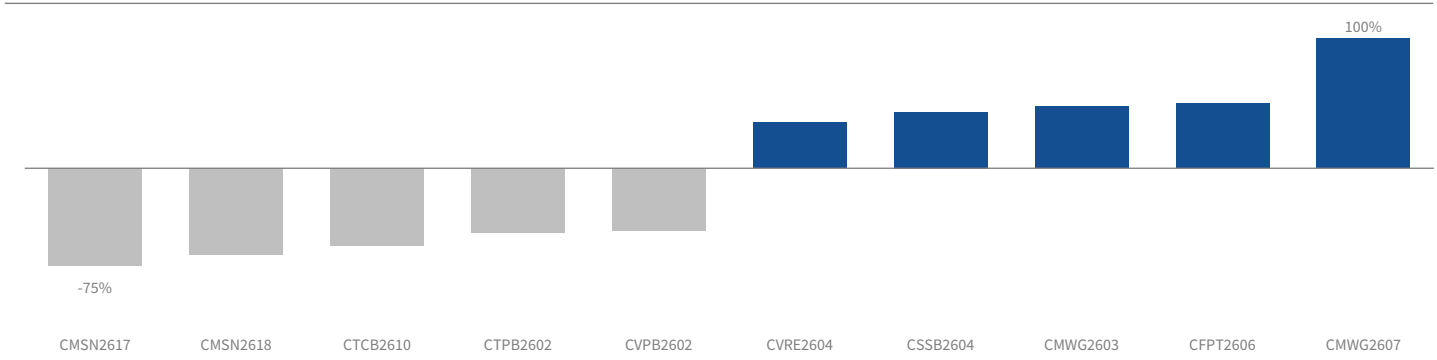
Diễn biến thị trường tương lai

3/8 mã HĐTL VN30 và HĐTL VN100 giảm điểm trong phiên hôm nay. Với HĐTL chỉ số VN30, HĐ mã 41I1H3000 ghi nhận mức giảm mạnh nhất (-0.2%). Với HĐTL chỉ số VN100, HĐ mã 41I2G8000 ghi nhận mức giảm mạnh nhất (-0.6%).

Diễn biến thị trường chứng quyền

Mã chứng quyền CMSN2617 giảm mạnh nhất (-75%) trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Diễn biến giảm được ghi nhận trên thị trường chứng quyền

- Thị trường chứng quyền nghiêng về phía giảm trong phiên hôm nay. Trong đó, mã CMSN2617 ghi nhận mức giảm mạnh nhất (-75%). Ở chiều ngược lại, mã CMWG2607 ghi nhận mức tăng mạnh nhất (+100%).
- 2/5 mã chứng quyền trong danh sách chúng tôi theo dõi tăng trong phiên giao dịch hôm nay là CSTB2604 (+6.8%) và CFPT2610 (+3.0%). Ở chiều ngược lại mã CHPG2604 giảm mạnh nhất (-7.7%).

Danh sách CW quan sát

Mã CW	TCPH	Ngày GDCC	Khớp lệnh		Giá thực hiện	Tỷ lệ chuyển đổi	Khối lượng
			Giá đóng cửa	%			
CMWG2524	VND	04/09/2026	20	0.0%	87,930	3.9:1	325,300
CVHM2523	Kafi	14/10/2026	2,750	-6.8%	26,814	3.9:1	16,300
CSTB2604	ACBS	22/10/2026	2,990	6.8%	30,500	5.0:1	709,500
CFPT2610	ACBS	11/02/2027	340	3.0%	86,348	11.8:1	145,400
CHPG2604	ACBS	22/10/2026	120	-7.7%	124,773	2.7:1	616,100

Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Ghi chú: Giá đóng cửa, Giá thực hiện có đơn vị là VND/đơn vị

Ngày GDCC: Ngày giao dịch cuối cùng

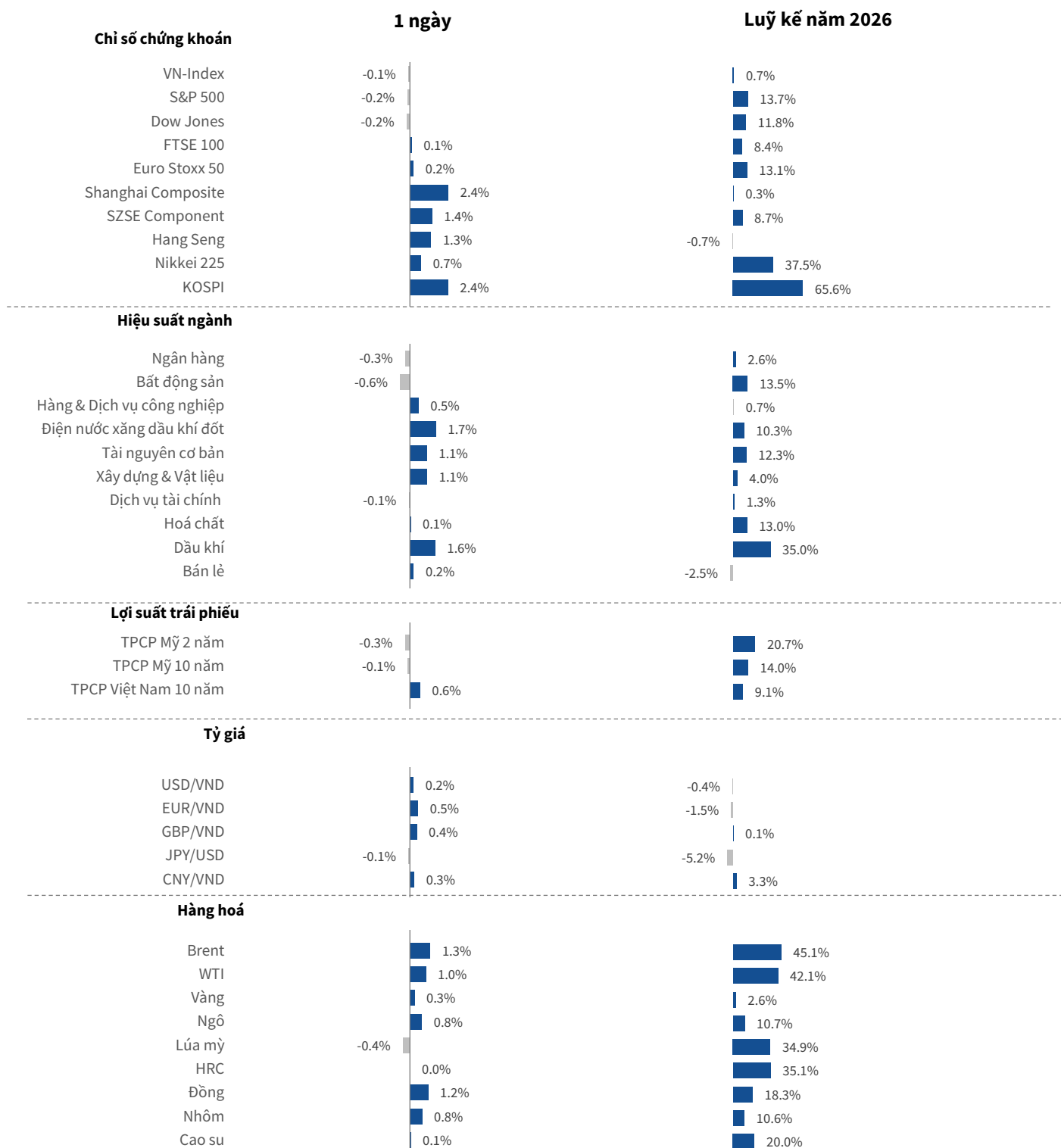
Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường					Định giá				
		Giá đóng cửa [VND]	Vốn hoá [tỷ VND]	Beta 6m	% ngày	% YTD	P/E (TTM)	P/B (TTM)	Giá mục tiêu	+/-	Ngày ra báo cáo
VPB	Ngân hàng	24,750	196,365	0.6	-1%	-11%	6.6	1.1	37,100	50%	13/02
HDB	Ngân hàng	26,850	134,392	0.6	2%	-11%	6.9	1.6	36,000	34%	13/02
VHM	Bất động sản	68,200	560,251	1.6	0%	14%	7.0	2.2	67,300	-1%	13/02
MWG	Bán lẻ	73,500	108,469	1.2	2%	-17%	11.0	3.0	116,800	59%	13/02
PC1	Xây dựng và Vật liệu	20,400	8,390	-0.1	0%	-9%	7.1	1.3	30,300	49%	13/02
KBC	Bất động sản	27,050	25,474	0.7	0%	-24%	22.1	1.0	43,500	61%	13/02
HPG	Tài nguyên Cơ bản	21,200	178,991	0.8	0%	-10%	7.7	1.3	33,300	57%	13/02
CTD	Xây dựng và Vật liệu	61,500	6,877	0.8	-1%	-14%	8.7	0.7	94,800	54%	13/02
ELC	Công nghệ Thông tin	14,800	1,629	0.8	-1%	-39%	12.2	1.2	29,800	101%	13/02
MSN	Thực phẩm và đồ uống	66,900	97,699	0.8	1%	-14%	14.4	2.4	102,000	52%	13/02
MBB	Ngân hàng	19,900	200,368	0.6	-1%	-1%	6.1	1.3	32,700	64%	13/02
DGW	Bán lẻ	41,300	9,134	0.9	-1%	9%	10.9	2.5	58,400	41%	13/02

Danh sách báo cáo gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
Kết quả kinh doanh	Báo cáo KQKD Q2 2026	KQKD	07/08/2026
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T7 2026	Thị trường	07/08/2026
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo cập nhật vĩ mô T7 2026	Vĩ mô	07/08/2026
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo cập nhật vĩ mô T6 2026	Vĩ mô	10/07/2026
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T6 2026	Thị trường	10/07/2026
Báo cáo ngành	Cập nhật ngành Ngân hàng	Ngành	26/06/2026
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo cập nhật vĩ mô T5 2026	Vĩ mô	10/06/2026
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T5 2026	Thị trường	10/06/2026
Kết quả kinh doanh	Báo cáo KQKD Q1 2026	KQKD	08/05/2026
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo cập nhật vĩ mô T4 2026	Vĩ mô	08/05/2026
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T4 2026	Thị trường	08/05/2026
Báo cáo cập nhật	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ VHC	VHC	07/05/2026
Báo cáo cập nhật	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ MSH	MSH	29/04/2026
Báo cáo cập nhật	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ DGW	DGW	23/04/2026
Báo cáo cập nhật	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ PVD	PVD	22/04/2026

Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, TVS Research

Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, phường Giảng Võ, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63 Võ Văn Tần, phường Xuân Hòa, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

Thông tin liên hệ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Phạm Nguyễn Long

Chuyên viên cao cấp
longpn@tvs.vn

Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên cao cấp
quangtpt@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Nguyễn Văn Quang

Chuyên viên
quangnv@tvs.vn